

## QUYẾT ĐỊNH

**V/v công nhận hoàn thành chương trình GDQP&AN  
Và cấp chứng chỉ môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh**

### **GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDQP&AN - TRƯỜNG ĐẠI HỌC TĐTT BẮC NINH**

Căn cứ thông tư số 21/2019/ TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế quản lý văn bằng chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 2295/QĐ-BVHTTDL ngày 02/7/2015 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm GDQPAN thuộc Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh;

Căn cứ kết quả thi kết thúc học phần môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên các chuyên ngành của Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam;

Xét đề nghị của Trường Phòng Đào tạo, Quản lý sinh viên.

## QUYẾT ĐỊNH:

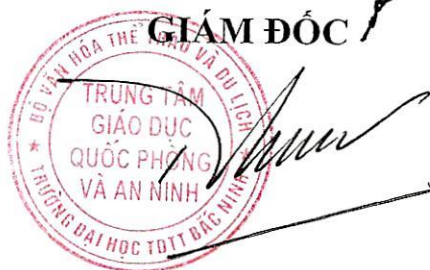
**Điều 1:** Công nhận hoàn thành chương trình môn học Giáo dục quốc phòng an ninh và cấp Chứng chỉ GDQP&AN cho 58 sinh viên chính quy các chuyên ngành của Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam được đào tạo tại Trung tâm GDQP&AN từ ngày 23/6/2025 đến ngày 11/7/2025 trong năm học 2024-2025. (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Phòng Đào tạo-Quản lý sinh viên, Phòng Hành chính-Tổ chức, Khoa chuyên môn và sinh viên có tên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Học viện ANQGVN
- Lãnh đạo BGĐ (b/c)
- Như điều 3(t/h)
- Lưu: VT,TTQPAN, (P.05)



PGS.TS. *Nguyễn Văn Phúc*

DANH SÁCH SINH VIÊN HỌC VIỆN ÂM NHẠC QUỐC GIA VIỆT NAM  
ĐÃ HOÀN THÀNH MÔN HỌC VÀ ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ GDQP&AN

(Kèm QĐ số: 167/QĐ - TTQPAN ngày 22 tháng 07 năm 2025)

| STT | MSSV     | Họ và Tên              | Năm sinh   | Nơi sinh      | Ngành học          | Kết quả |     |     |     |      | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------|------------|---------------|--------------------|---------|-----|-----|-----|------|---------|
|     |          |                        |            |               |                    | HP1     | HP2 | HP3 | HP4 | TBC  |         |
| 1   | SV249572 | Tạ Thành An            | 18/10/2006 | Hà Nội        | Chỉ huy giao hưởng | 5.8     | 7.0 | 7.9 | 8.2 | 7.23 |         |
| 2   | SV249612 | Nguyễn Đức Anh         | 19/09/2005 | Hà Nội        | Chỉ huy Hợp xướng  | 6.3     | 8.0 | 8.9 | 9.8 | 8.25 |         |
| 3   | SV249621 | Lê Bùi Hải Đăng        | 06/12/2005 | Hà Nội        | Chỉ huy giao hưởng | 5.8     | 7.2 | 8.6 | 8.4 | 7.50 |         |
| 4   | SV249525 | Nguyễn Ngọc Quý        | 14/07/2003 | Hà Tĩnh       | Chỉ huy giao hưởng | 5.8     | 6.8 | 7.9 | 7.3 | 6.95 |         |
| 5   | SV249611 | Trần Thị Hải Yến       | 22/08/2005 | Hải Phòng     | Double Bass        | 6.3     | 7.2 | 8.8 | 8.8 | 7.78 |         |
| 6   | SV249614 | A Như Ngọc             | 27/06/2005 | Tuyên Quang   | Đàn 36 dây         | 7.2     | 7.4 | 8.1 | 8.8 | 7.88 |         |
| 7   | SV249579 | Nguyễn Hương Giang     | 21/11/2006 | Hà Nội        | Đàn Bầu            | 6.5     | 7.4 | 8.1 | 8.6 | 7.65 |         |
| 8   | SV237650 | Trần Thị Thảo Hiền     | 18/11/2005 | Hà Nội        | Đàn Bầu            | 7.2     | 7.2 | 8.1 | 7.9 | 7.60 |         |
| 9   | SV249596 | Trần Phi Hùng          | 03/02/2006 | Đắk Lắk       | Đàn Bầu            | 6.5     | 7.2 | 7.9 | 5.9 | 6.88 |         |
| 10  | SV249639 | Trần Phương Linh       | 30/08/2006 | Hà Nội        | Đàn Bầu            | 6.5     | 7.4 | 8.8 | 8.8 | 7.88 |         |
| 11  | SV249554 | Nguyễn Văn Đức         | 19/08/2001 | Ninh Bình     | Đàn Nguyệt         | 7.7     | 7.3 | 8.7 | 9.1 | 8.20 |         |
| 12  | SV249539 | Đặng Sĩ Tâm            | 17/03/2006 | Hà Nội        | Đàn Nhị            | 7.0     | 7.3 | 8.7 | 8.4 | 7.85 |         |
| 13  | SV249550 | Lê Quỳnh Anh           | 26/09/2006 | Quảng Ninh    | Đàn Tranh          | 7.2     | 7.4 | 8.1 | 8.6 | 7.83 |         |
| 14  | SV249585 | Phạm Xuân Khôi         | 23/02/2002 | Hà Nội        | Gõ Jazz            | 7.0     | 7.1 | 8.7 | 9.8 | 8.15 |         |
| 15  | SV249592 | Đặng Phao Lô           | 12/03/2005 | Hà Nội        | Gõ Jazz            | 7.7     | 6.6 | 8.9 | 9.1 | 8.08 |         |
| 16  | SV249534 | Vũ Hoàng Bảo Hân       | 27/11/2004 | Hà Nội        | Gõ Jazz            | 7.2     | 8.1 | 8.1 | 8.6 | 8.00 |         |
| 17  | SV249629 | Trần Đặng Hoàng Lân    | 26/08/2003 | Bắc Giang     | Gõ Jazz            | 6.3     | 7.3 | 8.9 | 9.1 | 7.90 |         |
| 18  | SV249571 | Hồ Đắc Phúc            | 23/03/2002 | Liên bang Nga | Gõ Jazz            | 6.3     | 7.3 | 8.7 | 9.1 | 7.85 |         |
| 19  | SV249564 | Hoàng Trịnh Minh Đức   | 22/11/2005 | Hà Nội        | Guitar             | 6.5     | 6.8 | 7.9 | 7.5 | 7.18 |         |
| 20  | SV249556 | Nguyễn Thị Hiền        | 06/08/2003 | Hà Nội        | Guitar             | 6.8     | 6.8 | 8.9 | 9.1 | 7.90 |         |
| 21  | SV249559 | Nguyễn Nhật Minh       | 09/04/2005 | Hà Nội        | Guitar             | 6.3     | 7.2 | 7.2 | 5.6 | 6.58 |         |
| 22  | SV249576 | Phùng Khắc Đức Thành   | 24/11/2006 | Hà Nội        | Guitar             | 7.2     | 7.2 | 7.9 | 7.0 | 7.33 |         |
| 23  | SV249628 | Nguyễn Phạm Trung Kiên | 29/01/2005 | Hà Nội        | Oboe               | 5.4     | 6.3 | 7.9 | 7.7 | 6.83 |         |
| 24  | SV249551 | Nguyễn Đức Tài         | 12/11/2003 | Ukraina       | Oboe               | 5.8     | 7.0 | 8.1 | 7.7 | 7.15 |         |
| 25  | SV249540 | Nguyễn Tiến Dương      | 14/05/2006 | Nghệ An       | Organ              | 6.5     | 7.2 | 8.6 | 7.5 | 7.45 |         |
| 26  | SV249544 | Tạ Nam Đăng            | 21/08/2003 | Hà Nội        | Organ              | 5.6     | 7.2 | 7.2 | 6.7 | 6.68 |         |
| 27  | SV249638 | Nguyễn Lê Khanh        | 12/10/2006 | Hà Nội        | Organ              | 5.8     | 6.7 | 8.1 | 8.1 | 7.18 |         |
| 28  | SV249609 | Trịnh Sâm Sơn          | 27/07/2005 | Hưng Yên      | Organ              | 5.8     | 7.0 | 7.9 | 7.3 | 7.00 |         |
| 29  | SV249573 | Nguyễn Anh Quân        | 18/04/2006 | Thái Bình     | Piano Jazz         | 6.3     | 6.9 | 8.9 | 9.1 | 7.80 |         |
| 30  | SV249531 | Trần Quang Vinh        | 30/05/2003 | Sơn La        | Piano Jazz         | 6.3     | 7.3 | 8.7 | 9.1 | 7.85 |         |



Handwritten signature.

| STT | Mã SV    | Họ và Tên             | Năm sinh   | Nơi sinh    | Ngành học  | Kết quả |     |     |     |      | Ghi chú |
|-----|----------|-----------------------|------------|-------------|------------|---------|-----|-----|-----|------|---------|
|     |          |                       |            |             |            | HP1     | HP2 | HP3 | HP4 | TBC  |         |
| 31  | SV249577 | Lương Nguyễn Bảo Khôi | 24/09/2006 | Hà Nội      | Piano      | 5.8     | 6.1 | 7.9 | 7.5 | 6.83 |         |
| 32  | SV249598 | Trần Đỗ Phương Linh   | 30/10/2006 | Hà Nội      | Piano      | 7.3     | 7.7 | 8.2 | 8.9 | 8.03 |         |
| 33  | SV249583 | Nguyễn Thảo Linh      | 01/10/2006 | Hà Nội      | Piano      | 6.5     | 7.2 | 8.1 | 8.1 | 7.48 |         |
| 34  | SV249620 | Đặng Yến Nhi          | 13/07/2006 | Hà Nội      | Piano      | 6.4     | 7.2 | 8.8 | 7.7 | 7.53 |         |
| 35  | SV249532 | Triệu Hữu Phước       | 08/09/2005 | Hải Phòng   | Piano      | 5.8     | 7.0 | 7.9 | 7.9 | 7.15 |         |
| 36  | SV249641 | Nguyễn Khánh Trang    | 23/07/2005 | Hà Nội      | Piano      | 6.5     | 7.4 | 8.1 | 8.1 | 7.53 |         |
| 37  | SV249631 | Trần Bảo Khánh Trâm   | 14/02/2006 | Hà Nội      | Piano      | 7.2     | 7.2 | 8.1 | 7.9 | 7.60 |         |
| 38  | SV249575 | Trịnh Vũ Dũng         | 10/05/2003 | Hà Nội      | Sáng tác   | 5.6     | 7.2 | 7.9 | 5.8 | 6.63 |         |
| 39  | SV249570 | Vũ Phương Anh         | 30/12/2004 | Hà Nội      | Thanh nhạc | 7.7     | 8.0 | 8.7 | 8.7 | 8.28 |         |
| 40  | SV249563 | Đoàn Mai Anh          | 28/09/2004 | Hà Nội      | Thanh nhạc | 6.3     | 7.3 | 8.0 | 8.1 | 7.43 |         |
| 41  | SV249523 | Nguyễn Minh Đức       | 14/08/2004 | Quảng Ninh  | Thanh nhạc | 7.7     | 8.2 | 8.7 | 9.1 | 8.43 |         |
| 42  | SV249555 | Tạ Vũ Linh Giang      | 05/12/2006 | Phú Thọ     | Thanh nhạc | 7.7     | 7.7 | 9.1 | 8.7 | 8.30 |         |
| 43  | SV249616 | Đỗ Quỳnh Hương        | 17/01/2004 | Bắc Ninh    | Thanh nhạc | 7.0     | 8.2 | 8.2 | 9.6 | 8.25 |         |
| 44  | SV249526 | Đỗ Thị Hồng Khanh     | 06/10/2004 | Hà Nội      | Thanh nhạc | 7.7     | 7.3 | 8.0 | 8.1 | 7.78 |         |
| 45  | SV249605 | Ngô Khánh Linh        | 07/03/2005 | Hà Nội      | Thanh nhạc | 7.7     | 8.2 | 8.9 | 9.4 | 8.55 |         |
| 46  | SV249599 | Trần Xuân Ninh        | 02/01/2004 | Quảng Ninh  | Thanh nhạc | 7.7     | 8.0 | 8.7 | 9.1 | 8.38 |         |
| 47  | SV249541 | Đặng Thị Nga          | 27/09/2003 | Yên Bái     | Thanh nhạc | 7.7     | 8.4 | 8.7 | 8.3 | 8.28 |         |
| 48  | SV249647 | Nguyễn Thị Hoài Ngân  | 14/06/2004 | Nghệ An     | Thanh nhạc | 7.7     | 8.2 | 8.7 | 9.4 | 8.50 |         |
| 49  | SV249522 | Nguyễn Minh Ngọc      | 31/01/2003 | Hà Nội      | Thanh nhạc | 7.7     | 7.3 | 8.7 | 8.1 | 7.95 |         |
| 50  | SV249546 | Hoàng Ngọc Thảo       | 23/03/2002 | Hà Nội      | Thanh nhạc | 7.7     | 7.3 | 5.9 | 7.4 | 7.08 |         |
| 51  | SV249604 | Bùi Minh Thuý         | 25/07/2006 | Thái Nguyên | Thanh nhạc | 7.7     | 7.5 | 8.0 | 8.3 | 7.88 |         |
| 52  | SV249597 | Nguyễn Vân Anh        | 20/09/2005 | Hà Nội      | Violin     | 7.2     | 7.4 | 8.1 | 8.1 | 7.70 |         |
| 53  | SV249622 | Nguyễn Minh Ánh       | 04/09/2006 | Vĩnh Phúc   | Viola      | 7.9     | 8.1 | 8.1 | 8.8 | 8.23 |         |
| 54  | SV249633 | Dương Anh Trang Thu   | 29/03/2006 | Hà Nội      | Violin     | 7.2     | 7.2 | 8.1 | 8.1 | 7.65 |         |
| 55  | SV237472 | Vũ Minh Hằng          | 08/02/2005 | Quảng Ninh  | Organ      | 7.2     | 7.2 | 7.9 | 7.9 | 7.55 |         |
| 56  | SV225932 | Trần Đức Tú           | 25/03/2003 | Hà Nội      | Piano      | 5.8     | 7.2 | 7.9 | 7.4 | 7.08 |         |
| 57  | SV8144   | Nguyễn Quang Dũng     | 23/03/2002 | Hòa Bình    | Thanh nhạc | 7.7     | 8.0 | 8.9 | 9.1 | 8.43 |         |
| 58  | SV201238 | Trần Huy Anh          | 01/05/2001 | Hà Nội      | Organ      | 6.0     | 7.4 | 7.9 | 7.0 | 7.08 |         |

(Ấn định danh sách bao gồm 58 sinh viên)

*Thư*